
LS- ĐL.801

I/ PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7 điểm)

1. Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất:

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi sau:

Câu 1. Ai đề xướng tư tưởng Tam dân?

- A. Viên Thế Khải. B. Mao Trạch Đông. C. Tôn Trung Sơn. D. Đặng Tiểu Bình.

Câu 2. Thiết bị lưu trữ âm thanh đầu tiên, dưới dạng ống do ai sáng chế?

- A. Ê-min Bơ-lin-nơ. B. Mác Kây. C. Ê-đi-xon. D. A.G.Beo.

Câu 3. Nội dung nào của tư tưởng Tam dân vẫn còn giá trị đến xã hội hiện nay?

- A. Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc.
B. Trung Quốc Đồng minh hội lãnh đạo nhân dân.
C. Xây dựng Trung Hoa Dân quốc phát triển hùng mạnh.
D. Đưa Trung Quốc theo con đường chủ nghĩa tư bản.

Câu 4. Tác phẩm nào được coi là một tài liệu lịch sử, phản ánh hiện thực lao động của phụ nữ vào thế kỉ XIX, tác động sâu sắc đến xã hội đương thời?

- A. Người nữ thợ giặt trong thời đại công nghiệp. B. Ấn tượng mặt trời mọc.
C. Bức tranh Mùa thu vàng. D. Sắt và than đá.

Câu 5. Nội dung nào không đúng về kết quả của Cách mạng Tân Hợi?

- A. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.
B. Chấm dứt chế độ quân chủ chuyên chế tồn tại hơn 2000 năm ở Trung Quốc.
C. Trung Quốc thoát khỏi lệ thuộc các nước phương Tây.
D. Có ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á.

Câu 6. Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học là phát minh của ai?

- A. Sác-lơ Đác-uyn. B. Đ. I. Men-đê-lê-ép.
C. G. Men-đen. D. Ma-ri Quy-ri.

Câu 7. Đây là một trong những biểu hiện của sự hình thành chủ nghĩa đế quốc ở Nhật Bản vào cuối thế kỉ XIX, đầu XX?

- A. Đẩy mạnh chính sách xâm lược và bành trướng. B. Công nghiệp hóa đất nước.
C. Xóa bỏ chế độ nông nô. D. Đưa người sang học hỏi phương Tây.

Câu 8. Đây là nội dung được tăng cường trong chương trình giáo dục của cuộc Duy tân Minh Trị?

- A. Giáo lý Thiên chúa giáo. B. Pháp luật.
C. Quan điểm về nho giáo. D. Khoa học – kĩ thuật.

Câu 9. Sau khi tìm hiểu về lịch sử Nhật Bản giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX, đây là điều chúng ta cần phải học hỏi để phát triển đất nước hiện nay?

- A. Đầu tư phát triển giáo dục con người để nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài.
B. Đẩy mạnh chính sách xâm lược và bành trướng, gây chiến tranh với các nước trong khu vực và thế giới.
C. Tăng cường bóc lột sức lao động của mọi tầng lớp nhân dân.
D. Xây dựng các công ty độc quyền để chi phối đời sống kinh tế, chính trị.

Câu 10. Nội dung nào không đúng khi nói về quân sự của cuộc Duy tân Minh Trị?

- A. Thực hiện chế độ nghĩa vụ quân sự.
- B. Tổ chức và huấn luyện quân đội theo kiểu phương Tây.
- C. Tổ chức và huấn luyện quân đội theo kiểu phương Đông.
- D. Đóng tàu chiến, sản xuất vũ khí.

Câu 11. Trong nông nghiệp, biện pháp nào sau đây phù hợp nhất để thích ứng với biến đổi khí hậu?

- A. Sử dụng tiết kiệm tài nguyên nước.
- B. Tắt các thiết bị khi không sử dụng.
- C. Tu bổ cơ sở hạ tầng giao thông.
- D. Nâng cấp hệ thống thủy lợi.

Câu 12. Đối với thủy văn, biến đổi khí hậu tác động nhiều nhất đến

- A. lưu lượng nước và chế độ nước sông.
- B. lưu vực sông và hướng chảy của sông.
- C. chế độ nước sông và lưu vực sông.
- D. độ dốc lòng sông và lưu lượng nước.

Câu 13. Lớp phủ thổ nhưỡng có tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa do nhân tố chủ yếu nào sau đây quy định?

- A. Khí hậu.
- B. Sinh vật.
- C. Địa hình.
- D. Đá mẹ.

Câu 14. Sự suy giảm sinh vật ở nước ta không có biểu hiện nào sau đây?

- A. Suy giảm tài nguyên rừng.
- B. Suy giảm về số lượng loài.
- C. Suy giảm thể trạng các loài.
- D. Suy giảm cá thể ở các loài.

Câu 15. Sự phong phú, đa dạng của sinh vật Việt Nam không được thể hiện ở yếu tố nào sau đây?

- A. Đa dạng về nguồn gen.
- B. Chỉ có hệ sinh thái nhân tạo.
- C. Đa dạng về kiểu hệ sinh thái.
- D. Đa dạng về thành phần loài.

Câu 16. Đặc điểm nào sau đây không phải của lớp phủ thổ nhưỡng nước ta?

- A. Đất feralit là loại đất điển hình.
- B. Lớp phủ thổ nhưỡng mỏng.
- C. Quá trình xói mòn, rửa trôi diễn ra mạnh.
- D. Có nhiều nhóm đất khác nhau.

Câu 17. Giải pháp giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu là

- A. xây dựng kè biển, kênh thoát nước.
- B. khai thác hợp lý và bảo vệ tự nhiên.
- C. bảo vệ và chống nắng cho vật nuôi.
- D. tăng cường trồng và bảo vệ rừng.

Câu 18. Đất phèn, đất mặn chiếm diện tích lớn tập trung chủ yếu ở vùng nào sau đây của nước ta?

- A. Đồng bằng sông Cửu Long.
- B. Đồng bằng Thanh Hóa.
- C. Duyên hải miền Trung
- D. Đồng bằng sông Hồng.

Câu 19. Để giảm thiểu tình trạng thoái hoá đất, hành động nào sau đây là quan trọng nhất?

- A. Củng cố hệ thống đê ven biển.
- B. Trồng và bảo vệ rừng.
- C. Xây dựng các công trình thủy lợi.
- D. Giảm thiểu sử dụng thuốc trừ sâu.

Câu 20. Dựa vào bảng số liệu sau:

**DIỆN TÍCH RỪNG VÀ ĐỘ CHE PHỦ RỪNG Ở NƯỚC TA
GIAI ĐOẠN 1943-2021**

Năm	Tổng diện tích rừng (triệu ha)	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Độ che phủ rừng (%)
1943	14,3	14,3	0	43,0
2010	13,4	10,3	3,1	39,5
2015	14,1	10,2	3,9	40,8
2021	14,7	10,1	4,6	42,0

Phát biểu nào sau đây đúng với sự biến động diện tích rừng ở nước ta, giai đoạn 1943-2021?

- A. Diện tích rừng tự nhiên tăng nhanh nhất
- B. Diện tích rừng qua các năm trên đều tăng.
- C. Diện tích rừng trồng liên tục tăng.
- D. Tổng diện tích rừng liên tục giảm.

2. Bài tập đúng /sai: Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, học sinh chọn và ghi đáp án đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn thông tin sau:

“Cách mạng Tân Hợi đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập nền cộng hoà, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Trung Quốc. Cuộc cách mạng này còn ảnh hưởng lớn đến phong trào giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á, trong đó có Việt Nam.”

- a) Sau Cách mạng Tân Hợi, Trung Quốc ngay lập tức trở thành một quốc gia dân chủ và ổn định về chính trị.
- b) Cách mạng Tân Hợi đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế ở Trung Quốc và thiết lập nền cộng hoà đầu tiên trong lịch sử nước này.
- c) Sau Cách mạng Tân Hợi, Trung Quốc nhanh chóng trở thành một quốc gia thuộc địa của các nước phương Tây.
- d) Cách mạng Tân Hợi tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Trung Quốc.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau đây:

“Đất là tài nguyên quốc gia vô cùng quan trọng, là tư liệu sản xuất chủ yếu của nông nghiệp và lâm nghiệp. Tuy nhiên, việc sử dụng đất hiện nay chưa hợp lí làm cho tài nguyên đất đang bị suy giảm. Có nhiều nguyên nhân dẫn tới sự suy giảm tài nguyên đất, trong đó có cả nhân tố tự nhiên và nhân tố con người.

- a) Hoang mạc hoá, mặn hoá, phèn hoá, suy giảm độ phì, ô nhiễm đất,... là biểu hiện của suy giảm tài nguyên đất.
- b) Tình trạng nước biển dâng, cát bay, sử dụng phân bón, chất thải công nghiệp,... là các nguyên nhân tự nhiên làm cho đất bị suy thoái.
- c) Các chất thải công nghiệp, giao thông, sinh hoạt và sử dụng phân hoá học,... gây ô nhiễm đất, giảm độ phì trong đất.
- d) Sự suy giảm tài nguyên rừng, biến đổi khí hậu, ... dẫn tới tình trạng xói mòn, sạt lở, xâm nhập mặn.

II. PHẦN TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu 1. (1.5 điểm) Phân tích thành tựu trong lĩnh vực khoa học tự nhiên TK XIX -XX?

Câu 2. (1.5 điểm) Chứng minh sự đa dạng về hệ sinh thái của sinh vật Việt Nam?

Mã đề: LS-ĐL 801

I/Phần trắc nghiệm (7 điểm)

1/Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (5 điểm). Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	C	A	A	C	B	A	D	A	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	A	A	C	B	B	B	A	B	C

2/ Trắc nghiệm đúng/sai (2 điểm)

- HS trả lời đúng 1/4 ý: 0,1 điểm
- HS trả lời đúng 2/4 ý: 0,25 điểm
- HS trả lời đúng 3/4 ý: 0,5 điểm
- HS trả lời đúng 4/4 ý: 1,0 điểm

Câu 1: Lịch sử	a)	Sai	Câu 2: Địa lí	a)	Đúng
	b)	Đúng		b)	Sai
	c)	Sai		c)	Đúng
	d)	Đúng		d)	Đúng

II. Phần tự luận (1,5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	thành tựu trong lĩnh vực khoa học tự nhiên TK XIX -XX	1,5đ
	Đầu thế kỉ XVIII, trên lĩnh vực Vật lí, I. Niu-ơn công bố Thuyết vạn vật hấp dẫn.	0,5đ
	+ Giữa thế kỉ XVIII, trên lĩnh vực Vật lí và Hoá học, M. Lô-mô-nô-xốp công bố Định luật bảo toàn và chuyển hoá năng lượng.	0,5đ
	+ Giữa thế kỉ XIX, trên lĩnh vực Sinh học, thuyết tiến hoá của S. Đác-uyn đã giải thích sự đa dạng của các chủng loài động, thực vật là do quá trình chọn lọc tự nhiên. =>Tác động: tạo ra sự thay đổi lớn trong nhận thức của con người về vạn vật biến chuyển, vận động theo quy luật; đặt cơ sở cho cuộc cách mạng vĩ đại trong kĩ thuật và công nghiệp.	0,5đ
2	Chứng minh sự đa dạng về hệ sinh thái của sinh vật Việt Nam?	1,5đ
	Nước ta có hệ sinh thái đa dạng và phong phú => Sự đa dạng về thành phần loài và nguồn gen. Bao gồm:	0,25đ
	- Hệ sinh thái trên cạn: + Bao gồm các kiểu hệ sinh thái khác nhau, phổ biến nhất là rừng mưa nhiệt đới, rừng nhiệt đới gió mùa, trảng cỏ cây bụi, rừng cận nhiệt, rừng ôn đới núi cao,... + Bên cạnh đó, còn có các kiểu hệ sinh thái khác như: xa-van, đồng cỏ và	0,5đ

các kiểu hệ sinh thái do sự tác động của con người như: hệ sinh thái nông nghiệp, hệ sinh thái đô thị,... - Hệ sinh thái ngập nước: Bao gồm + Các kiểu hệ sinh thái ngập nước ven biển: bãi triều, vũng, vịnh,... + Các kiểu hệ sinh thái ngập nước vùng cửa sông: đầm lầy, kênh rạch, đầm lầy than bùn,... + Các kiểu hệ sinh thái đất ngập nước nội địa: sông, suối, ao, hồ, ruộng lúa,... + Rừng ngập mặn: là hệ sinh thái có tính đa dạng sinh học cao, là nơi cư trú và sinh sản của nhiều loài thủy sinh, chim nước có giá trị. - Hệ sinh thái biển: Gồm các kiểu hệ sinh thái: rạn san hô, cỏ biển,... có tính đa dạng sinh học và giá trị cao.	0,5đ 0,25đ
---	--------------------------



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thảo

LS- ĐL.802

I/ PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7 điểm)

1. Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất:

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi sau:

Câu 1. Tác phẩm nào được coi là một tài liệu lịch sử, phản ánh hiện thực lao động của phụ nữ vào thế kỉ XIX, tác động sâu sắc đến xã hội đương thời?

- A. Người nữ thợ giặt trong thời đại công nghiệp. B. Bức tranh Mùa thu vàng.
C. Ấn tượng mặt trời mọc. D. Sắt và than đá.

Câu 2. Thiết bị lưu trữ âm thanh đầu tiên, dưới dạng ống do ai sáng chế?

- A. A.G.Beo. B. Mác Kây. C. Ê-min Bơ-lin-nơ. D. Ê-đi-xon.

Câu 3. Nội dung nào của tư tưởng Tam dân vẫn còn giá trị đến xã hội hiện nay?

- A. Trung Quốc Đồng minh hội lãnh đạo nhân dân.
B. Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc.
C. Xây dựng Trung Hoa Dân quốc phát triển hùng mạnh.
D. Đưa Trung Quốc theo con đường chủ nghĩa tư bản.

Câu 4. Sau khi tìm hiểu về lịch sử Nhật Bản giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX, đâu là điều chúng ta cần phải học hỏi để phát triển đất nước hiện nay?

- A. Xây dựng các công ty độc quyền để chi phối đời sống kinh tế, chính trị.
B. Tăng cường bóc lột sức lao động của mọi tầng lớp nhân dân.
C. Đẩy mạnh chính sách xâm lược và bành trướng, gây chiến tranh với các nước trong khu vực và thế giới.
D. Đầu tư phát triển giáo dục con người để nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài.

Câu 5. Đâu là nội dung được tăng cường trong chương trình giáo dục của cuộc Duy tân Minh Trị?

- A. Khoa học – kĩ thuật. B. Quan điểm về nho giáo.
C. Pháp luật. D. Giáo lý Thiên chúa giáo.

Câu 6. Ai đề xướng tư tưởng Tam dân?

- A. Viên Thế Khải. B. Tôn Trung Sơn. C. Đặng Tiểu Bình. D. Mao Trạch Đông.

Câu 7. Đâu là một trong những biểu hiện của sự hình thành chủ nghĩa đế quốc ở Nhật Bản vào cuối thế kỉ XIX, đầu XX?

- A. Xóa bỏ chế độ nông nô. B. Công nghiệp hóa đất nước.
C. Đẩy mạnh chính sách xâm lược và bành trướng. D. Đưa người sang học hỏi phương Tây.

Câu 8. Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học là phát minh của ai?

- A. Sác-lơ Đác-uyn. B. Ma-ri Quy-ri.
C. G. Men-đen. D. Đ. I. Men-đê-lê-ép.

Câu 9. Nội dung nào không đúng khi nói về quân sự của cuộc Duy tân Minh Trị?

- A. Thực hiện chế độ nghĩa vụ quân sự.
B. Tổ chức và huấn luyện quân đội theo kiểu phương Tây.
C. Đóng tàu chiến, sản xuất vũ khí.
D. Tổ chức và huấn luyện quân đội theo kiểu phương Đông.

Câu 10. Nội dung nào không đúng về kết quả của Cách mạng Tân Hợi?

- A. Có ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á.
- B. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.
- C. Chấm dứt chế độ quân chủ chuyên chế tồn tại hơn 2000 năm ở Trung Quốc.
- D. Trung Quốc thoát khỏi lệ thuộc các nước phương Tây.

Câu 11. Sự phong phú, đa dạng của sinh vật Việt Nam không được thể hiện ở yếu tố nào sau đây?

- A. Đa dạng về thành phần loài.
- B. Đa dạng về nguồn gen.
- C. Chỉ có hệ sinh thái nhân tạo.
- D. Đa dạng về kiểu hệ sinh thái.

Câu 12. Nhận định nào sau đây không đúng về tác động của biến đổi khí hậu đối với thủy văn nước ta?

- A. Mùa cạn thiếu nước cho sinh hoạt.
- B. Lưu lượng nước sông biến động.
- C. Miền núi ngập lụt trên diện rộng.
- D. Mùa lũ gia tăng số ngày mưa lớn.

Câu 13. Lớp phủ thổ nhưỡng có tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa do nhân tố chủ yếu nào sau đây quy định?

- A. Địa hình.
- B. Khí hậu.
- C. Đá mẹ.
- D. Sinh vật.

Câu 14. Đặc điểm nào sau đây không phải của lớp phủ thổ nhưỡng nước ta?

- A. Đất feralit là loại đất điển hình.
- B. Lớp phủ thổ nhưỡng mỏng.
- C. Có nhiều nhóm đất khác nhau.
- D. Quá trình xói mòn, rửa trôi diễn ra mạnh.

Câu 15. Giải pháp giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu là

- A. bảo vệ và chống nắng cho vật nuôi.
- B. xây dựng kè biển, kênh thoát nước.
- C. khai thác hợp lý và bảo vệ tự nhiên.
- D. tăng cường trồng và bảo vệ rừng.

Câu 16. Dựa vào bảng số liệu sau:

**DIỆN TÍCH RỪNG VÀ ĐỘ CHE PHỦ RỪNG Ở NƯỚC TA
GIAI ĐOẠN 1943-2021**

Năm	Tổng diện tích rừng (triệu ha)	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Độ che phủ rừng (%)
1943	14,3	14,3	0	43,0
2010	13,4	10,3	3,1	39,5
2015	14,1	10,2	3,9	40,8
2021	14,7	10,1	4,6	42,0

Phát biểu nào sau đây đúng với sự biến động diện tích rừng ở nước ta, giai đoạn 1943-2021?

- A. Diện tích rừng trồng liên tục tăng.
- B. Diện tích rừng tự nhiên tăng nhanh nhất
- C. Diện tích rừng qua các năm trên đều tăng.
- D. Tổng diện tích rừng liên tục giảm.

Câu 17. Biểu hiện của thoái hoá đất ở vùng đồng bằng, ven biển nước ta là

- A. hoang mạc hoá.
- B. feralit hoá.
- C. phèn hoá.
- D. gây hoá.

Câu 18. Để giảm thiểu tình trạng thoái hoá đất, hành động nào sau đây là quan trọng nhất?

- A. Trồng và bảo vệ rừng.
- B. Xây dựng các công trình thủy lợi.
- C. Giảm thiểu sử dụng thuốc trừ sâu.
- D. Củng cố hệ thống đê ven biển.

Câu 19. Trong nông nghiệp, biện pháp nào sau đây phù hợp nhất để thích ứng với biến đổi khí hậu?

- A. Nâng cấp hệ thống thủy lợi.
- B. Tắt các thiết bị khi không sử dụng.
- C. Sử dụng tiết kiệm tài nguyên nước.
- D. Tu bổ cơ sở hạ tầng giao thông.

Câu 20. Sự suy giảm sinh vật ở nước ta không có biểu hiện nào sau đây?

- A. Suy giảm cá thể ở các loài.
- B. Suy giảm tài nguyên rừng.
- C. Suy giảm thể trạng các loài.
- D. Suy giảm về số lượng loài.

2. Bài tập đúng /sai: Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, học sinh chọn và ghi đáp án đúng hoặc sai

Câu 1. Cho đoạn thông tin sau:

“Cách mạng Tân Hợi đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập nền cộng hoà, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Trung Quốc. Cuộc cách mạng này còn ảnh hưởng lớn đến phong trào giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á, trong đó có Việt Nam.”

- a) Sau Cách mạng Tân Hợi, Trung Quốc ngay lập tức trở thành một quốc gia dân chủ và ổn định về chính trị.
- b) Cách mạng Tân Hợi đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế ở Trung Quốc và thiết lập nền cộng hoà đầu tiên trong lịch sử nước này.
- c) Sau Cách mạng Tân Hợi, Trung Quốc nhanh chóng trở thành một quốc gia thuộc địa của các nước phương Tây.
- d) Cách mạng Tân Hợi tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Trung Quốc.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau đây:

Sinh vật nước ta có giá trị đa dạng sinh học cao nhưng hiện trạng tình trạng bảo tồn về đa dạng sinh học cũng là một vấn đề cấp bách của quốc gia. Trong giai đoạn chiến tranh (1943 – 1973), ít nhất 2,2 triệu héc-ta rừng đã bị ảnh hưởng. Sự suy giảm nguồn tài nguyên rừng tiếp tục diễn ra sau khi chiến tranh kết thúc do nhu cầu phát triển kinh tế. Bên cạnh đó, sử dụng động vật hoang dã để phục vụ nhu cầu sống của cộng đồng dân cư sống dựa vào rừng đã đẩy nhiều loài động vật đứng trước nguy cơ tuyệt chủng, đơn cử như đối với các loài linh trưởng. Bên cạnh đó là nhiều nguyên nhân khác như: chuyển đổi đất khi chưa có đủ luận cứ khoa học, phát triển cơ sở hạ tầng, loài ngoại lai xâm hại, khai thác quá mức nguồn tài nguyên, ô nhiễm môi trường, và áp lực từ việc tăng dân số.

(Nguồn: <https://moitruong.net.vn/da-dang-sinh-hoc-o-viet-nam-thuc-trang-va-cac-giai-phap-58613.html>)

- a) Giai đoạn 1943-1973, chiến tranh là một trong những nguyên nhân làm suy giảm diện tích rừng ở nước ta.
- b) Diện tích rừng suy giảm không ảnh hưởng đến sự đa dạng sinh học.
- c) Nguyên nhân suy giảm sự đa dạng sinh học bao gồm cả các yếu tố tự nhiên và kinh tế xã hội.
- d) Thực hiện các giải pháp giảm nhẹ biến đổi khí hậu góp phần bảo vệ sự đa dạng sinh học.

II. PHẦN TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu 1. (1.5 điểm) Phân tích thành tựu trong lĩnh vực khoa học xã hội TK XIX -XX?

Câu 2. (1.5 điểm) Phân tích đặc điểm của đất feralit và giá trị sử dụng của đất feralit trong sản xuất nông, lâm nghiệp.

Mã đề: LS-ĐL 802

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm)

1/Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (5 điểm). Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	D	B	D	A	B	C	D	D	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	C	B	B	C	A	C	A	A	C

2/ Trắc nghiệm đúng/sai (2 điểm)

- HS trả lời đúng 1/4 ý: 0,1 điểm
- HS trả lời đúng 2/4 ý: 0,25 điểm
- HS trả lời đúng 3/4 ý: 0,5 điểm
- HS trả lời đúng 4/4 ý: 1,0 điểm

Câu 1: Lịch sử	a)	Sai	Câu 2: Địa lí	a)	Đúng
	b)	Đúng		b)	Sai
	c)	Sai		c)	Đúng
	d)	Đúng		d)	Đúng

II. Phần tự luận (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Thành tựu trong lĩnh vực khoa học xã hội TK XIX -XX	1,5đ
	Ở Đức, chủ nghĩa duy vật và phép biện chứng được xây dựng tương đối hoàn thiện với những đại diện xuất sắc là L. Phoi-ơ-bách và G. Hê-ghe-n.	0,5đ
	+ Ở Anh, học thuyết kinh tế chính trị học tư sản ra đời với những tác phẩm nổi tiếng của A. Xmit và D. Ri-các-đô.	0,5đ
	+ Chủ nghĩa xã hội không tưởng gắn liền với tên tuổi của C. H. Xanh Xi-mông, S. Phu-ri-ê (Pháp) và R. Ô-oen (Anh).	
	+ Giữa thế kỉ XIX, chủ nghĩa xã hội khoa học ra đời, do C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n sáng lập.	
	=>Tác động: Những trào lưu tư tưởng tiên bộ đã: lên án mặt trái của chủ nghĩa tư bản; phản ánh khát vọng xây dựng một xã hội mới không có chế độ tư hữu và không có bóc lột..	0,5đ
2	Đặc điểm của đất feralit và giá trị sử dụng của đất feralit trong sản xuất nông, lâm nghiệp:	1,5đ
	- Đặc điểm của đất feralit:	
	+ Đất Feralit có chứa nhiều oxit sắt và oxit nhôm tạo nên màu đỏ vàng. Đất dễ bị kết von hoặc biến thành đá ong	0,5đ
	+ Đặc tính của đất feralit là: có lớp vỏ phong hóa dày thoáng khí, dễ thoát nước, đất chua, nghèo các chất bazơ và mùn do quá trình rửa trôi	

mạnh mẽ + Đất feralit hình thành trên đá badan và đá vôi có độ phì cao nhất. + Phân bố: Chiếm hơn 65% diện tích đất tự nhiên, tập trung chủ yếu ở trung du và miền núi, từ độ cao 1600 - 1700 m trở xuống. - Giá trị sử dụng trong sản xuất nông, lâm nghiệp + Trong lâm nghiệp (giá trị cao nhất): Rất thích hợp cho phát triển rừng sản xuất, rừng phòng hộ, đặc biệt là các loại cây gỗ lớn, keo, bạch đàn, thông nhằm phủ xanh đất trống, đồi trọc. - Giá trị sử dụng trong nông nghiệp: + Đất Feralit được khai thác và sử dụng chủ yếu để trồng các cây công nghiệp lâu năm (chè, cà phê, cao su, hồ tiêu,...), cây dược liệu (quế, hồi, sâm,...). + Ngoài ra đất feralit cũng thích hợp để trồng các loại cây ăn quả như: bưởi, cam, xoài...	0,25đ 0,25đ 0,25đ 0,25đ
---	---



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thảo

LS- DL.803

I/ PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7 điểm)

1.Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất:

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi sau:

Câu 1. Đây là một trong những biểu hiện của sự hình thành chủ nghĩa đế quốc ở Nhật Bản vào cuối thế kỉ XIX, đầu XX?

- A. Xóa bỏ chế độ nông nô.
C. Công nghiệp hóa đất nước.
- B. Đưa người sang học hỏi phương Tây.
D. Đẩy mạnh chính sách xâm lược và bành trướng.

Câu 2. Tác phẩm nào được coi là một tài liệu lịch sử, phản ánh hiện thực lao động của phụ nữ vào thế kỉ XIX, tác động sâu sắc đến xã hội đương thời?

- A. Bức tranh Mùa thu vàng.
B. Ấn tượng mặt trời mọc.
C. Người nữ thợ giặt trong thời đại công nghiệp.
D. Sắt và than đá.

Câu 3. Sau khi tìm hiểu về lịch sử Nhật Bản giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX, đâu là điều chúng ta cần phải học hỏi để phát triển đất nước hiện nay?

- A. Tăng cường bóc lột sức lao động của mọi tầng lớp nhân dân.
B. Xây dựng các công ty độc quyền để chi phối đời sống kinh tế, chính trị.
C. Đẩy mạnh chính sách xâm lược và bành trướng, gây chiến tranh với các nước trong khu vực và thế giới.
D. Đầu tư phát triển giáo dục con người để nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài.

Câu 4. Đây là nội dung được tăng cường trong chương trình giáo dục của cuộc Duy tân Minh Trị?

- A.** Giáo lý Thiên chúa giáo. **B.** Pháp luật.
C. Quan điểm về nho giáo. **D.** Khoa học – kĩ thuật.

Câu 5. Nội dung nào *không đúng* khi nói về quân sự của cuộc Duy tân Minh Trị?

- A.** Đóng tàu chiến, sản xuất vũ khí.
B. Thực hiện chế độ nghĩa vụ quân sự.
C. Tổ chức và huấn luyện quân đội theo kiểu phương Đông.
D. Tổ chức và huấn luyện quân đội theo kiểu phương Tây.

Câu 6. Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học là phát minh của ai?

- A. Sác-lơ Đác-uyn.
C. G. Men-đen.

Câu 7. Ai đề xướng tư tưởng Tam dân?

- A. Đặng Tiểu Bình. B. Tôn Trung Sơn. C. Mao Trạch Đông. D. Viên Thế Khải.

Câu 8. Nội dung nào của tư tưởng Tam dân vẫn còn giá trị đến xã hội hiện nay?

- A.** Trung Quốc Đồng minh hội lãnh đạo nhân dân.
B. Đưa Trung Quốc theo con đường chủ nghĩa tư bản.
C. Xây dựng Trung Hoa Dân quốc phát triển hùng mạnh.
D. Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc.

Câu 9. Nội dung nào *không đúng* về kết quả của Cách mạng Tân Hợi?

- A. Có ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á.

B. Chấm dứt chế độ quân chủ chuyên chế tồn tại hơn 2000 năm ở Trung Quốc.

C. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

D. Trung Quốc thoát khỏi lệ thuộc các nước phương Tây.

Câu 10. Thiết bị lưu trữ âm thanh đầu tiên, dưới dạng ống do ai sáng chế?

A. Ê-di-xon.

B. Mác Kây.

C. A.G.Beo.

D. Ê-min Bơ-lin-nơ.

Câu 11. Để giảm thiểu tình trạng thoái hoá đất, hành động nào sau đây là quan trọng nhất?

A. Giảm thiểu sử dụng thuốc trừ sâu.

B. Trồng và bảo vệ rừng.

C. Xây dựng các công trình thuỷ lợi.

D. Củng cố hệ thống đê ven biển.

Câu 12. Lớp phủ thổ nhưỡng có tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa do nhân tố chủ yếu nào sau đây quy định?

A. Đá mẹ.

B. Khí hậu.

C. Sinh vật.

D. Địa hình.

Câu 13. Đối với thủy văn, biến đổi khí hậu tác động nhiều nhất đến

A. độ dốc lòng sông và lưu lượng nước.

B. chế độ nước sông và lưu vực sông.

C. lưu lượng nước và chế độ nước sông.

D. lưu vực sông và hướng chảy của sông.

Câu 14. Giải pháp giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu là

A. bảo vệ và chống nắng cho vật nuôi.

B. tăng cường trồng và bảo vệ rừng.

C. xây dựng kè biển, kênh thoát nước.

D. khai thác hợp lí và bảo vệ tự nhiên.

Câu 15. Dựa vào bảng số liệu sau:

**DIỆN TÍCH RỪNG VÀ ĐỘ CHE PHỦ RỪNG Ở NƯỚC TA
GIAI ĐOẠN 1943-2021**

Năm	Tổng diện tích rừng (triệu ha)	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Độ che phủ rừng (%)
1943	14,3	14,3	0	43,0
2010	13,4	10,3	3,1	39,5
2015	14,1	10,2	3,9	40,8
2021	14,7	10,1	4,6	42,0

Phát biểu nào sau đây đúng với sự biến động diện tích rừng ở nước ta, giai đoạn 1943-2021?

A. Tổng diện tích rừng liên tục giảm.

B. Diện tích rừng tự nhiên tăng nhanh nhất

C. Diện tích rừng qua các năm trên đều tăng.

D. Diện tích rừng trồng liên tục tăng.

Câu 16. Đất phèn, đất mặn chiếm diện tích lớn tập trung chủ yếu ở vùng nào sau đây của nước ta?

A. Đồng bằng Thanh Hóa.

B. Đồng bằng sông Cửu Long.

C. Duyên hải miền Trung

D. Đồng bằng sông Hồng.

Câu 17. Đặc điểm nào sau đây *không* phải của lớp phủ thổ nhưỡng nước ta?

A. Lớp phủ thổ nhưỡng mỏng.

B. Quá trình xói mòn, rửa trôi diễn ra mạnh.

C. Đất feralit là loại đất điển hình.

D. Có nhiều nhóm đất khác nhau.

Câu 18. Trong nông nghiệp, biện pháp nào sau đây phù hợp nhất để thích ứng với biến đổi khí hậu?

A. Tu bổ cơ sở hạ tầng giao thông.

B. Sử dụng tiết kiệm tài nguyên nước.

C. Nâng cấp hệ thống thuỷ lợi.

D. Tắt các thiết bị khi không sử dụng.

Câu 19. Hệ sinh thái nào ở Việt Nam có sự đa dạng sinh học rất cao, bao gồm nhiều loài thủy sinh quý hiếm?

A. Rừng nhiệt đới

B. Rừng ngập mặn

C. Đầm phá

D. Biển

Câu 20. Sự suy giảm sinh vật ở nước ta *không* có biểu hiện nào sau đây?

A. Suy giảm thể trạng các loài.

B. Suy giảm về số lượng loài.

C. Suy giảm tài nguyên rừng.

D. Suy giảm cá thể ở các loài.

2. Bài tập đúng /sai: Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, học sinh chọn và ghi đáp án đúng hoặc sai

Câu 1. Cho đoạn thông tin sau:

“Cách mạng Tân Hợi đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập nền cộng hoà, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Trung Quốc. Cuộc cách mạng này còn ảnh hưởng lớn đến phong trào giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á, trong đó có Việt Nam.”

- a) Sau Cách mạng Tân Hợi, Trung Quốc ngay lập tức trở thành một quốc gia dân chủ và ổn định về chính trị.
- b) Cách mạng Tân Hợi đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế ở Trung Quốc và thiết lập nền cộng hoà đầu tiên trong lịch sử nước này.
- c) Sau Cách mạng Tân Hợi, Trung Quốc nhanh chóng trở thành một quốc gia thuộc địa của các nước phương Tây.
- d) Cách mạng Tân Hợi tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Trung Quốc.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau đây:

“Đất là tài nguyên quốc gia vô cùng quan trọng, là tư liệu sản xuất chủ yếu của nông nghiệp và lâm nghiệp. Tuy nhiên, việc sử dụng đất hiện nay chưa hợp lí làm cho tài nguyên đất đang bị suy giảm. Có nhiều nguyên nhân dẫn tới sự suy giảm tài nguyên đất, trong đó có cả nhân tố tự nhiên và nhân tố con người.

- a) Hoang mạc hoá, mặn hoá, phèn hoá, suy giảm độ phì, ô nhiễm đất,... là biểu hiện của suy giảm tài nguyên đất.
- b) Tình trạng nước biển dâng, cát bay, sử dụng phân bón, chất thải công nghiệp,... là các nguyên nhân tự nhiên làm cho đất bị suy thoái.
- c) Các chất thải công nghiệp, giao thông, sinh hoạt và sử dụng phân hoá học,... gây ô nhiễm đất, giảm độ phì trong đất.
- d) Sự suy giảm tài nguyên rừng, biến đổi khí hậu, ... dẫn tới tình trạng xói mòn, sạt lở, xâm nhập mặn.

II. PHẦN TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu 1. (1.5 điểm) Phân tích thành tựu trong lĩnh vực kỹ thuật TK XIX -XX?

Câu 2. (1.5 điểm) Chứng minh sự đa dạng về hệ sinh thái của sinh vật Việt Nam?

Mã đề: LS-ĐL 803

I/Phần trắc nghiệm (7 điểm)

1/Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (5 điểm). Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	C	D	D	C	D	B	D	D	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	B	C	D	D	B	A	C	B	A

2/ Trắc nghiệm đúng/sai (2 điểm)

- HS trả lời đúng 1/4 ý: 0,1 điểm
- HS trả lời đúng 2/4 ý: 0,25 điểm
- HS trả lời đúng 3/4 ý: 0,5 điểm
- HS trả lời đúng 4/4 ý: 1,0 điểm

Câu 1: Lịch sử	a)	Sai	Câu 2: Địa lí	a)	Đúng
	b)	Đúng		b)	Sai
	c)	Sai		c)	Đúng
	d)	Đúng		d)	Đúng

II. Phần tự luận (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Thành tựu trong lĩnh vực kĩ thuật TK XIX -XX	1,5đ
	Năm 1807, Phơ-nơ-ton (người Mỹ) đã chế tạo được tàu thuỷ chạy bằng động cơ hơi nước đầu tiên. + Với việc phát minh ra phương pháp sử dụng lò cao trong luyện kim đã dẫn đến sự ra đời của các nguyên liệu mới (thép, nhôm). + Những khám phá về điện là cơ sở cho sự ra đời và phát triển của động cơ điện, điện thoại, vô tuyến điện và thúc đẩy việc ứng dụng nguồn năng lượng điện vào cuộc sống. + Việc phát minh ra động cơ đốt trong tạo tiền đề cho sự ra đời và phát triển của ô tô, máy bay, đồng thời thúc đẩy ngành khai thác dầu mỏ. + Trong nông nghiệp, cũng có nhiều tiến bộ về kĩ thuật và phương pháp canh tác. Sang thế kỉ XIX, phân hoá học, máy kéo chạy bằng hơi nước, máy cày nhiều lưỡi, máy gặt đập được sử dụng rộng rãi. - Tác động: tạo nên cuộc cách mạng công nghiệp, làm tăng năng suất lao động, nhiều trung tâm công nghiệp xuất hiện, giao thông vận tải phát triển nhanh chóng	0,5đ 0,5đ
2	Chứng minh sự đa dạng về hệ sinh thái của sinh vật Việt Nam?	1,5đ

LS- ĐL.804

I/PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7 điểm)

1.Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất:

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi sau:

Câu 1. Đây là một trong những biểu hiện của sự hình thành chủ nghĩa đế quốc ở Nhật Bản vào cuối thế kỉ XIX, đầu XX?

- A. Đẩy mạnh chính sách xâm lược và bành trướng. B. Công nghiệp hóa đất nước.
C. Xóa bỏ chế độ nông nô. D. Đưa người sang học hỏi phương Tây.

Câu 2. Tác phẩm nào được coi là một tài liệu lịch sử, phản ánh hiện thực lao động của phụ nữ vào thế kỉ XIX, tác động sâu sắc đến xã hội đương thời?

- A. Ấn tượng mặt trời mọc. B. Bức tranh Mùa thu vàng.
C. Sắt và than đá. D. Người nữ thợ giặt trong thời đại công nghiệp.

Câu 3. Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học là phát minh của ai?

- A. Đ. I. Men-đê-lê-ép. B. Ma-ri Quy-ri.
C. Sác-lơ Đác-uyn. D. G. Men-đen.

Câu 4. Nội dung nào không đúng về kết quả của Cách mạng Tân Hợi?

- A. Trung Quốc thoát khỏi lệ thuộc các nước phương Tây.
B. Có ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á.
C. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.
D. Chấm dứt chế độ quân chủ chuyên chế tồn tại hơn 2000 năm ở Trung Quốc.

Câu 5. Nội dung nào không đúng khi nói về quân sự của cuộc Duy tân Minh Trị?

- A. Đóng tàu chiến, sản xuất vũ khí.
B. Tổ chức và huấn luyện quân đội theo kiểu phương Tây.
C. Thực hiện chế độ nghĩa vụ quân sự.
D. Tổ chức và huấn luyện quân đội theo kiểu phương Đông.

Câu 6. Nội dung nào của tư tưởng Tam dân vẫn còn giá trị đến xã hội hiện nay?

- A. Đưa Trung Quốc theo con đường chủ nghĩa tư bản.
B. Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc.
C. Xây dựng Trung Hoa Dân quốc phát triển hùng mạnh.
D. Trung Quốc Đồng minh hội lãnh đạo nhân dân.

Câu 7. Đây là nội dung được tăng cường trong chương trình giáo dục của cuộc Duy tân Minh Trị?

- A. Giáo lý Thiên chúa giáo. B. Pháp luật.
C. Quan điểm về nho giáo. D. Khoa học – kĩ thuật.

Câu 8. Sau khi tìm hiểu về lịch sử Nhật Bản giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX, đây là điều chúng ta cần phải học hỏi để phát triển đất nước hiện nay?

- A. Đầu tư phát triển giáo dục con người để nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài.
B. Đẩy mạnh chính sách xâm lược và bành trướng, gây chiến tranh với các nước trong khu vực và thế giới.
C. Xây dựng các công ty độc quyền để chi phối đời sống kinh tế, chính trị.

D. Tăng cường bóc lột sức lao động của mọi tầng lớp nhân dân.

Câu 9. Thiết bị lưu trữ âm thanh đầu tiên, dưới dạng ống do ai sáng chế?

- A. Ê-đi-xon. B. A.G.Beo. C. Ê-min Bơ-lin-nơ. D. Mác Kây.

Câu 10. Ai đề xướng tư tưởng Tam dân?

- A. Mao Trạch Đông. B. Đặng Tiểu Bình. C. Viên Thế Khải. D. Tôn Trung Sơn.

Câu 11. Trong nông nghiệp, biện pháp nào sau đây phù hợp nhất để thích ứng với biến đổi khí hậu?

- A. Tu bổ cơ sở hạ tầng giao thông. B. Nâng cấp hệ thống thủy lợi.
C. Sử dụng tiết kiệm tài nguyên nước. D. Tắt các thiết bị khi không sử dụng.

Câu 12. Sự suy giảm sinh vật ở nước ta không có biểu hiện nào sau đây?

- A. Suy giảm về số lượng loài. B. Suy giảm cá thể ở các loài.
C. Suy giảm thể trạng các loài. D. Suy giảm tài nguyên rừng.

Câu 13. Dựa vào bảng số liệu sau:

**DIỆN TÍCH RỪNG VÀ ĐỘ CHE PHỦ RỪNG Ở NƯỚC TA
GIAI ĐOẠN 1943-2021**

Năm	Tổng diện tích rừng (triệu ha)	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Độ che phủ rừng (%)
1943	14,3	14,3	0	43,0
2010	13,4	10,3	3,1	39,5
2015	14,1	10,2	3,9	40,8
2021	14,7	10,1	4,6	42,0

Phát biểu nào sau đây đúng với sự biến động diện tích rừng ở nước ta, giai đoạn 1943-2021?

- A. Diện tích rừng tự nhiên tăng nhanh nhất. B. Tổng diện tích rừng liên tục giảm.
C. Diện tích rừng qua các năm trên đều tăng. D. Diện tích rừng trồng liên tục tăng.

Câu 14. Giải pháp giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu là

- A. bảo vệ và chống nắng cho vật nuôi. B. khai thác hợp lý và bảo vệ tự nhiên.
C. tăng cường trồng và bảo vệ rừng. D. xây dựng kè biển, kênh thoát nước.

Câu 15. Tính chất nóng ẩm của khí hậu nước ta đã thúc đẩy quá trình nào sau đây ảnh hưởng đến đá mẹ để hình thành lớp phủ thổ nhưỡng?

- A. Phong hoá. B. Bồi tụ. C. Vận chuyển. D. Bóc mòn.

Câu 16. Sự phong phú, đa dạng của sinh vật Việt Nam không được thể hiện ở yếu tố nào sau đây?

- A. Đa dạng về kiểu hệ sinh thái. B. Chỉ có hệ sinh thái nhân tạo.
C. Đa dạng về nguồn gen. D. Đa dạng về thành phần loài.

Câu 17. Đất phèn, đất mặn chiếm diện tích lớn tập trung chủ yếu ở vùng nào sau đây của nước ta?

- A. Đồng bằng sông Cửu Long. B. Duyên hải miền Trung
C. Đồng bằng Thanh Hóa. D. Đồng bằng sông Hồng.

Câu 18. Đặc điểm nào sau đây không phải của lớp phủ thổ nhưỡng nước ta?

- A. Lớp phủ thổ nhưỡng mỏng. B. Có nhiều nhóm đất khác nhau.
C. Quá trình xói mòn, rửa trôi diễn ra mạnh. D. Đất feralit là loại đất điển hình.

Câu 19. Để giảm thiểu tình trạng thoái hoá đất, hành động nào sau đây là quan trọng nhất?

- A. Củng cố hệ thống đê ven biển. B. Xây dựng các công trình thủy lợi.
C. Trồng và bảo vệ rừng. D. Giảm thiểu sử dụng thuốc trừ sâu.

Câu 20. Nhận định nào sau đây không đúng về tác động của biến đổi khí hậu đối với thủy văn nước ta?

- A. Mùa cạn thiếu nước cho sinh hoạt. B. Lưu lượng nước sông biến động.
C. Miền núi ngập lụt trên diện rộng. D. Mùa lũ gia tăng số ngày mưa lớn.

2. Bài tập đúng /sai: Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, học sinh chọn và ghi đáp án đúng hoặc sai

Câu 1. Cho đoạn thông tin sau:

“Cách mạng Tân Hợi đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập nền cộng hoà, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Trung Quốc. Cuộc cách mạng này còn ảnh hưởng lớn đến phong trào giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á, trong đó có Việt Nam.”

- a) Sau Cách mạng Tân Hợi, Trung Quốc ngay lập tức trở thành một quốc gia dân chủ và ổn định về chính trị.
- b) Cách mạng Tân Hợi đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế ở Trung Quốc và thiết lập nền cộng hoà đầu tiên trong lịch sử nước này.
- c) Sau Cách mạng Tân Hợi, Trung Quốc nhanh chóng trở thành một quốc gia thuộc địa của các nước phương Tây.
- d) Cách mạng Tân Hợi tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Trung Quốc.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau đây:

Sinh vật nước ta có giá trị đa dạng sinh học cao nhưng hiện trạng tình trạng bảo tồn về đa dạng sinh học cũng là một vấn đề cấp bách của quốc gia. Trong giai đoạn chiến tranh (1943 – 1973), ít nhất 2,2 triệu héc-ta rừng đã bị ảnh hưởng. Sự suy giảm nguồn tài nguyên rừng tiếp tục diễn ra sau khi chiến tranh kết thúc do nhu cầu phát triển kinh tế. Bên cạnh đó, sử dụng động vật hoang dã để phục vụ nhu cầu sống của cộng đồng dân cư sống dựa vào rừng đã đẩy nhiều loài động vật đứng trước nguy cơ tuyệt chủng, đơn cử như đối với các loài linh trưởng. Bên cạnh đó là nhiều nguyên nhân khác như: chuyển đổi đất khi chưa có đủ luận cứ khoa học, phát triển cơ sở hạ tầng, loài ngoại lai xâm hại, khai thác quá mức nguồn tài nguyên, ô nhiễm môi trường, và áp lực từ việc tăng dân số.

(Nguồn: <https://moitruong.net.vn/da-dang-sinh-hoc-o-viet-nam-thuc-trang-va-cac-giai-phap-58613.html>)

- a) Giai đoạn 1943-1973, chiến tranh là một trong những nguyên nhân làm suy giảm diện tích rừng ở nước ta.
- b) Diện tích rừng suy giảm không ảnh hưởng đến sự đa dạng sinh học.
- c) Nguyên nhân suy giảm sự đa dạng sinh học bao gồm cả các yếu tố tự nhiên và kinh tế xã hội.
- d) Thực hiện các giải pháp giảm nhẹ biến đổi khí hậu góp phần bảo vệ sự đa dạng sinh học.

II. PHẦN TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu 1. (1.5 điểm) Phân tích thành tựu trong lĩnh vực khoa học tự nhiên TK XIX -XX?

Câu 2. (1.5 điểm) Phân tích đặc điểm của đất feralit và giá trị sử dụng của đất feralit trong sản xuất nông, lâm nghiệp?

I/ Phần trắc nghiệm (7 điểm)

1/ Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (5 điểm). Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	D	A	A	D	B	D	A	A	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	C	D	B	A	B	A	A	C	B

2/ Trắc nghiệm đúng/sai (2 điểm)

- HS trả lời đúng 1/4 ý: 0,1 điểm
- HS trả lời đúng 2/4 ý: 0,25 điểm
- HS trả lời đúng 3/4 ý: 0,5 điểm
- HS trả lời đúng 4/4 ý: 1,0 điểm

Câu 1: Lịch sử	a)	Sai	Câu 2: Địa lí	a)	Đúng
	b)	Đúng		b)	Sai
	c)	Sai		c)	Đúng
	d)	Đúng		d)	Đúng

II. Phần tự luận (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	thành tựu trong lĩnh vực khoa học tự nhiên TK XIX -XX	1,5 đ
	Đầu thế kỉ XVIII, trên lĩnh vực Vật lí, I. Niu-ton công bố Thuyết vạn vật hấp dẫn.	0,5đ
	+ Giữa thế kỉ XVIII, trên lĩnh vực Vật lí và Hoá học, M. Lô-mô-nô-xốp công bố Định luật bảo toàn và chuyển hoá năng lượng.	0,5đ
	+ Giữa thế kỉ XIX, trên lĩnh vực Sinh học, thuyết tiến hoá của S. Đác-uyn đã giải thích sự đa dạng của các chủng loài động, thực vật là do quá trình chọn lọc tự nhiên. => Tác động: tạo ra sự thay đổi lớn trong nhận thức của con người về vạn vật biến chuyển, vận động theo quy luật; đặt cơ sở cho cuộc cách mạng vĩ đại trong kĩ thuật và công nghiệp.	0,5đ
2	đặc điểm của đất feralit và giá trị sử dụng của đất feralit trong sản xuất nông, lâm nghiệp.	
	- Đặc điểm của đất feralit:	
	+ Đất Feralit có chứa nhiều oxit sắt và oxit nhôm tạo nên màu đỏ vàng. Đất dễ bị kết von hoặc biến thành đá ong	0,5đ
	+ Đặc tính của đất feralit là: có lớp vỏ phong hóa dày thoáng khí, dễ thoát nước, đất chua, nghèo các chất bazơ và mùn do quá trình rửa trôi mạnh mẽ	
	+ Đất feralit hình thành trên đá badan và đá vôi có độ phì cao nhất.	
	+ Phân bố: Chiếm hơn 65% diện tích đất tự nhiên, tập trung chủ yếu ở	0,25đ

ng trung du và miền núi, từ độ cao 1600 - 1700 m trở xuống.	
- Giá trị sử dụng trong sản xuất nông, lâm nghiệp	
+ Trong lâm nghiệp (giá trị cao nhất): Rất thích hợp cho phát triển rừng sản xuất, rừng phòng hộ, đặc biệt là các loại cây gỗ lớn, keo, bạch đàn, thông nhằm phủ xanh đất trống, đồi trọc.	0,25đ
- Giá trị sử dụng trong nông nghiệp:	
+ Đất Feralit được khai thác và sử dụng chủ yếu để trồng các cây công nghiệp lâu năm (chè, cà phê, cao su, hồ tiêu,...), cây dược liệu (quế, hồi, sâm,...).	0,25đ
+ Ngoài ra đất feralit cũng thích hợp để trồng các loại cây ăn quả như: bưởi, cam, xoài...	0,25đ



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thảo